

**CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2020  
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

**Phần I**

**MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**I- MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ**

**1. Mục tiêu tổng quát**

Tiếp tục thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ đột phá; tái cơ cấu kinh tế và các ngành, lĩnh vực. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi cho đầu tư, phát triển sản xuất kinh doanh; quyết liệt thực hiện các dự án, công trình trọng điểm; tăng cường huy động các nguồn lực xây dựng các khu vực động lực phát triển du lịch và các dịch vụ phục vụ du lịch; tập trung đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu. Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành và thực thi pháp luật; hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, lãng phí. Chủ động tích cực hội nhập quốc tế. Củng cố quốc phòng - an ninh, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

**2. Nhiệm vụ**

UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Chương trình công tác năm 2020 của UBND tỉnh, trong đó tập trung cho các nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

- Tổ chức thực hiện Quyết định số 734/QĐ-TTg ngày 27 tháng 5 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2025.

- Thực hiện tốt các giải pháp nâng cao chất lượng tín dụng, chú trọng các lĩnh vực sản xuất, nhất là các lĩnh vực ưu tiên. Kiểm soát chặt chẽ tín dụng, hạn chế tín dụng đen. Điều hành ngân sách chặt chẽ, kỷ luật, kỷ cương. Tập trung chống thất thu, chuyên giá, trốn thuế, giảm tỷ lệ nợ đọng thuế; có chính sách nuôi dưỡng nguồn thu để phát triển.

- Thực hiện lập quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định của Luật Quy hoạch để làm căn cứ lập Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Kế hoạch đầu tư công cho giai đoạn tiếp theo.

- Huy động hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh, các dự án kết nối vùng trọng điểm phía nam; dự án Cảng hàng không Quốc tế Long Thành.



- Tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, trong đó tập trung hoàn thành các nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

- Tập trung đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu công nghiệp theo đúng định hướng của tỉnh, ưu tiên phát triển ngành công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp chủ lực.

- Tận dụng các lợi thế từ các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới đem lại, trong đó có Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – EU (EVFTA).

- Chủ động phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu; kịp thời, ứng phó, khắc phục hiệu quả các sự cố, thiên tai và cứu nạn, cứu hộ, di dời dân cư khỏi vùng thiên tai, sạt lở đất, lũ quét, ổn định đời sống dân cư; phòng, chống sạt lở bờ sông, suối, kè sông, kè suối ở những vị trí xung yếu.

- Thực hiện có hiệu quả các nội dung của Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; chuẩn bị các điều kiện để triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội.

- Xử lý nghiêm cơ sở gây ô nhiễm nghiêm trọng; kiểm soát chặt chẽ cơ sở tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường và các nguồn xả thải; tập trung xử lý rác thải đô thị, nông thôn, nhân rộng mô hình xử lý rác thải hiệu quả, bền vững. Thực hiện nghiêm quy định về quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học.

- Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, xây dựng, hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật; xây dựng Chính phủ điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Tiếp tục củng cố tiềm lực, quốc phòng an ninh, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân vững chắc gắn kết chặt chẽ với thế trận an ninh nhân dân, diễn tập khu vực phòng thủ.

**3. Các chỉ tiêu chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của tỉnh Đồng Nai năm 2020:**

**3.1. Các chỉ tiêu kinh tế:**

- Tổng sản phẩm trên địa bàn - GRDP tăng 8-9% so với năm 2019.

- GRDP bình quân đầu người (giá hiện hành) đạt khoảng 5.300 USD (tương đương khoảng 124 triệu đồng/người).

- Kim ngạch xuất khẩu tăng 10% - 11% so với năm 2019.

- Tổng vốn đầu tư phát triển huy động toàn xã hội năm 2020 khoảng 90.000 - 91.000 tỷ đồng, chiếm khoảng 23,2% GRDP.

- Hoàn thành và đưa vào sử dụng 456 căn nhà ở xã hội.

- Tổng thu ngân sách đạt dự toán được giao.



### **3.2. Các chỉ tiêu xã hội :**

- Phần đầu trong năm 2020, toàn tỉnh có 5-7 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên năm 2020 còn 1,0 %.

- Giữ tỷ lệ lao động không có việc làm khu vực đô thị ở mức 2,4%.

- Phần đầu giảm 0,19% tỷ lệ hộ nghèo (tương ứng 1.500 hộ nghèo); giảm 0,25% tỷ lệ cận nghèo (tương ứng 2.000 hộ cận nghèo) theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 82%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 65%; Tỷ lệ tuyển sinh đào tạo từ trung cấp nghề trở lên trên tổng số người được tuyển sinh trong năm đạt 25%.

- Số Bác sỹ trên 1 vạn dân là 8,5 Bác sỹ; Số giường bệnh trên 1 vạn dân đạt 30 giường.

- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng cân nặng theo độ tuổi giảm còn 8%.

- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng chiều cao theo độ tuổi giảm còn 22,5%.

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 90,7%.

- Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội 55%; Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm thất nghiệp là 47%.

- Đạt trên 95% ấp, khu phố; trên 98% hộ gia đình đạt danh hiệu ấp, khu phố, hộ gia đình văn hóa và 100% cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa (riêng doanh nghiệp đạt 72%).

- Tỷ lệ dân cư sử dụng nước sạch đạt tiêu chuẩn QC02, trong đó: tỷ lệ dân cư nội thành, nội thị trên 90%, dân cư nông thôn là 80%.

- Phần đầu tỷ lệ cai nghiện ma túy bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập là 7,5%; tỷ lệ cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng và cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện là 12,5%, trong đó: tỷ lệ cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng đạt 8,2%, tỷ lệ cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện ma túy là 4,3%.

### **3.3. Các chỉ tiêu về môi trường :**

- Thu gom và xử lý 100% chất thải y tế; 100% chất thải nguy hại; 100% chất thải công nghiệp không nguy hại; 100% chất thải rắn sinh hoạt, trong đó đảm bảo tỷ lệ chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt dưới 15%.

- 100% các khu công nghiệp đang hoạt động trên địa bàn có trạm xử lý nước thải tập trung đạt chuẩn môi trường; 100% khu công nghiệp có nước thải ổn định được lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động.

- Giữ độ che phủ cây xanh đạt 52%; ổn định tỷ lệ che phủ của rừng đạt 29,76%.

### **3.4. Các chỉ tiêu về quốc phòng, trật tự xã hội :**

- Hoàn thành chỉ tiêu giao quân do Quân Khu giao.

- Giảm ít nhất 3% số vụ tội phạm hình sự (trừ tội phạm ma túy).

- Phát hiện và xử lý tội phạm ma túy nhiều hơn 5%.



- Giảm từ 5-10% số vụ, số người chết, bị thương do tai nạn giao thông.
- Phần đầu xử lý 90% trở lên tin báo, tố giác tội phạm; đạt tỷ lệ điều tra, khám phá các loại án từ 75% trở lên, tỷ lệ điều tra các vụ án rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng từ 95% trở lên.
- Tổ chức thi hành án dân sự xong trên tổng số án có điều kiện thi hành; Giảm số án thi hành chuyển kỳ sau: Phần đầu hoàn thành chỉ tiêu giao theo Quyết định giao của Tổng Cục thi hành án dân sự.

## **II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM 2020 :**

Nhằm hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2020, UBND tỉnh Đồng Nai yêu cầu các cấp, các ngành, các địa phương, cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm và các giải pháp chủ yếu sau đây:

### **1. Về phát triển kinh tế:**

- Thực hiện tốt các giải pháp nâng cao chất lượng tín dụng, chú trọng các lĩnh vực sản xuất, nhất là các lĩnh vực ưu tiên. Kiểm soát chặt chẽ tín dụng, hạn chế tín dụng đen. Điều hành ngân sách chặt chẽ, kỷ luật, kỷ cương. Tập trung chống thất thu, chuyên giá, trốn lậu thuế, giảm tỷ lệ nợ đọng thuế; có chính sách nuôi dưỡng nguồn thu để phát triển.

- Thực hiện lập quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo quy định của Luật Quy hoạch để làm căn cứ lập Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Kế hoạch đầu tư công cho giai đoạn tiếp theo. Tập trung rà soát, triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn, nhất là về thủ tục hành chính, quy định pháp lý trong các lĩnh vực quy hoạch, đầu tư, xây dựng, đất đai,...; Huy động hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh, các dự án kết nối vùng trọng điểm phía nam; dự án Cảng hàng không Quốc tế Long Thành.

Đẩy mạnh đổi mới các hình thức tổ chức sản xuất nông, lâm, thủy sản; phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị từ sản xuất, chế biến đến tiêu thụ, xuất khẩu phù hợp với điều kiện địa phương, sản phẩm, ngành hàng và nhu cầu thị trường; Nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh và khả năng tiếp cận thị trường cho sản phẩm từ khu vực nông thôn, thúc đẩy xuất khẩu các sản phẩm có lợi thế. Chủ động phòng, chống thiên tai, kiểm soát dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình, đề án thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn đã được phê duyệt. Tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, trong đó tập trung hoàn thành các nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

Tập trung đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu công nghiệp theo đúng định hướng của tỉnh, ưu tiên phát triển ngành công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp chủ lực.

Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp phát triển thị trường trong nước gắn với bảo đảm cân đối cung cầu, nhất là đối với các mặt hàng thiết yếu. Ưu tiên phát triển những ngành dịch vụ có lợi thế, có giá trị gia tăng cao như dịch vụ giáo dục, đào tạo; dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe; tài chính, ngân hàng; hàng hải, logistics;...Chú trọng đầu tư phát triển hạ tầng du lịch và các



dịch vụ phục vụ du lịch; thực hiện tốt kết nối các phương thức vận tải, ứng dụng khoa học công nghệ vào quản lý, điều hành, giảm chi phí logistics,...

Chú trọng phát triển bền vững nguồn hàng xuất khẩu, vận dụng phù hợp pháp luật trong nước và các quy định, cơ chế giải quyết tranh chấp của WTO để bảo vệ lợi ích chính đáng của doanh nghiệp và người dân trong nước. Tận dụng tối đa các lợi thế từ các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới đem lại, trong đó có Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA).

Tập trung hoàn thành cơ cấu lại ba lĩnh vực trọng tâm gồm: cơ cấu lại đầu tư công, doanh nghiệp nhà nước và các tổ chức tín dụng.

Đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính và sử dụng có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại các Sở, ngành và địa phương, kết nối công thông tin một cửa tỉnh; tập trung nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 cho doanh nghiệp, nhất là những dịch vụ có số lượng hồ sơ phát sinh lớn.

Thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể, hợp tác xã; thực hiện có hiệu quả đổi mới đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết Trung ương và Chương trình hành động của Chính phủ, Tỉnh ủy.

## **2. Về phát triển văn hóa - xã hội**

- Tiếp tục thực hiện đầy đủ, hiệu quả chính sách ưu đãi người có công với cách mạng. Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững, ưu tiên nguồn lực phát triển các vùng miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn. Tăng cường công tác giải quyết việc làm gắn với phát triển thị trường lao động.

- Quan tâm chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em, thanh thiếu niên, phụ nữ; làm tốt công tác bình đẳng giới, phòng, chống tệ nạn xã hội. Tích cực triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết Trung ương, Tỉnh ủy về cải cách chính sách tiền lương, chính sách bảo hiểm xã hội.

- Đẩy mạnh các giải pháp phát triển nhà ở xã hội tại khu vực đô thị, nhà ở cho công nhân lao động tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh; thực hiện có hiệu quả các chính sách khuyến khích phát triển nhà cho thuê, nhà ở cho người có thu nhập thấp; kiểm soát chặt chẽ việc quy hoạch và khai thác, sử dụng hiệu quả quỹ đất đô thị dành để phát triển nhà ở xã hội. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các địa phương trong việc thực hiện các chương trình về nhà ở.

- Chủ động phòng chống dịch bệnh, tăng cường các hoạt động nâng cao sức khỏe; nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, tăng sự hài lòng của người dân. Đổi mới đào tạo nhân lực y tế. Thúc đẩy xã hội hóa, hợp tác công tư trong y tế, tạo điều kiện để y tế tư nhân phát triển, tăng cường cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thực hiện có hiệu quả các nội dung của Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; chuẩn bị các điều kiện để triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị



quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội. Đẩy mạnh hoạt động giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục và đào tạo, tập trung khắc phục những hạn chế, bất cập trong dạy và học, thi cử; tăng cường an ninh, an toàn trong trường, lớp học; chú trọng xây dựng văn hóa học đường, trang bị kỹ năng sống cho học sinh; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương. Tiếp tục rà soát, xử lý hiệu quả vấn đề thừa, thiếu giáo viên cục bộ. Tập trung thực hiện có hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, ưu tiên phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; gắn đào tạo với nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp trong và ngoài nước, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế.

- Tăng cường công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể và văn hóa dân tộc, dân tộc thiểu số. Nâng cao hiệu quả các thiết chế văn hóa; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa". Thực hiện tốt các chính sách quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo. Đa dạng hóa các hình thức truyền thông, giáo dục xây dựng và gìn giữ văn hóa trong nhân dân. Phát triển thể dục, thể thao cho mọi người và thể thao thành tích cao, chuyên nghiệp; chú trọng phát triển thể dục thể thao cơ sở.

### **3. Tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu.**

Xử lý nghiêm cơ sở gây ô nhiễm nghiêm trọng; kiểm soát chặt chẽ cơ sở tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường và các nguồn xả thải; tập trung xử lý rác thải đô thị, nông thôn, nhân rộng mô hình xử lý rác thải hiệu quả, bền vững. Thực hiện nghiêm quy định về quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học.

Kiểm soát chặt chẽ môi trường tại khu, cụm công nghiệp và việc nhập khẩu phế liệu. Tăng cường điều phối, giám sát, giải quyết các vấn đề liên vùng, liên ngành trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên (nhất là tài nguyên nước), bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu. Có biện pháp phù hợp để tích tụ, tập trung đất đai phục vụ thu hút đầu tư vào sản xuất nông nghiệp.

Chủ động phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu; kịp thời, ứng phó, khắc phục hiệu quả các sự cố, thiên tai và cứu nạn, cứu hộ, di dời dân cư khỏi vùng thiên tai, sạt lở đất, lũ quét, ổn định đời sống dân cư; phòng, chống sạt lở bờ sông, suối, kè sông, kè suối ở những vị trí xung yếu.

### **4. Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.**

Triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp phòng chống tham nhũng, lãng phí; tăng cường thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, nhất là các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực và xử lý nghiêm các vi phạm. Kiên quyết xử lý, khắc phục tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp. Nâng cao hiệu quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực và trên toàn xã hội; trước hết là trong các cơ quan hành chính nhà nước.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện nghiêm trách nhiệm tiếp công dân của người



đúng đầu. Tiếp nhận, giải quyết kịp thời và công khai kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp. Tăng cường kiểm tra, rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài, dư luận xã hội quan tâm. Nghiêm túc tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.

**5. Xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, xây dựng, hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật; xây dựng Chính phủ điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp.**

Tiếp tục thực hiện đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức; đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW và số 19-NQ/TW. Tổ chức thực hiện tốt Xây dựng Chính phủ điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Đẩy mạnh cải cách, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp; nâng cao chất lượng các dịch vụ công trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; tăng cường quản lý nhà nước kết hợp với phát huy vai trò tự quản của các hội nghề nghiệp trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, bảo đảm hoạt động của các tổ chức này nề nếp, theo đúng quy định của pháp luật; tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực hành chính tư pháp. Tăng cường công tác chỉ đạo, phối hợp, phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án dân sự.

**6. Về quốc phòng, an ninh và công tác đối ngoại**

Tiếp tục củng cố tiềm lực, quốc phòng an ninh, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân vững chắc gắn kết chặt chẽ với thế trận an ninh nhân dân, diễn tập khu vực phòng thủ. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh trong từng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, chú trọng vùng miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời đấu tranh ngăn chặn, làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước; Bảo vệ vững chắc chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh tư tưởng, an ninh mạng, các sự kiện chính trị, ngày lễ lớn, hội nghị, các mục tiêu trọng điểm về an ninh quốc gia. Tạo chuyển biến tích cực, rõ nét về trật tự, an toàn xã hội; từng bước đẩy lùi, làm giảm các điều kiện nảy sinh các loại tội phạm và vi phạm pháp luật; tập trung đấu tranh với các loại tội phạm, nhất là tội phạm có tổ chức, tội phạm hình sự liên quan đến "tín dụng đen", cho vay lãi nặng, tội phạm ma túy, tội phạm công nghệ cao...; giảm thiểu tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông; tăng cường công tác phòng, chống cháy nổ.

Tiếp tục đẩy mạnh ngoại giao kinh tế, tập trung tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng và đa dạng hóa thị trường, thu hút các nguồn vốn, công nghệ và du lịch. Triển khai đồng bộ công tác ngoại giao văn hóa, thông tin đối ngoại.

**III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN**

- Căn cứ chương trình công tác năm 2020 của UBND tỉnh, yêu cầu Thủ trưởng, Giám đốc các Sở, ban ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện.



- Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm theo dõi, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ và đạt hiệu quả.

- Chậm nhất đến ngày 20 tháng cuối quý, các sở, ban, ngành, địa phương có báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Chương trình công tác của từng quý; đăng ký Chương trình công tác quý tiếp theo của UBND tỉnh và gửi về Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo.

- Giao Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Chương trình công tác từng quý; Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu xây dựng Chương trình công tác của quý tiếp theo của UBND tỉnh, báo cáo UBND tỉnh trong tháng cuối quý.

## **Phần II**

### **CÁC BÁO CÁO, CHUYÊN ĐỀ, ĐỀ ÁN DỰ KIẾN TRÌNH HĐND, UBND TỈNH, CHỦ TỊCH, PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH**

#### **I. CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC QUÝ I:**

##### **A. NỘI DUNG CÁC PHIÊN HỌP UBND TỈNH THƯỜNG KỲ:**

STT	TÊN BÁO CÁO, CHUYÊN ĐỀ, ĐỀ ÁN	CƠ QUAN TRÌNH	THỜI GIAN TRÌNH	CẤP TRÌNH
1	Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 01/2020; phương hướng, nhiệm vụ tháng 02/2020.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 01	Thành viên UBND tỉnh
2	Báo cáo kết quả nhận-xử lý văn bản và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh đến các Sở, Ban, ngành chưa thực hiện tháng 01/2020.	Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 01	Thành viên UBND tỉnh
3	Báo cáo tình hình kinh tế-xã hội tháng 02/2020; phương hướng, nhiệm vụ tháng 03/2020.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 02	Thành viên UBND tỉnh
4	Báo cáo kết quả nhận-xử lý văn bản và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh đến các Sở, Ban, ngành chưa thực hiện tháng 02/2020.	Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 02	Thành viên UBND tỉnh
5	Báo cáo đánh giá tình hình kinh tế-xã hội quý I năm 2020; phương hướng nhiệm vụ quý II năm 2020.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 3	Thành viên UBND tỉnh
6	Báo cáo kết quả nhận-xử lý văn bản và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh đến các Sở, Ban, ngành chưa thực hiện tháng 3/2020.	Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 3	Thành viên UBND tỉnh
7	Dự thảo báo cáo chính trị Đại hội Đảng lần thứ X, trình tại Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Quý I	Thành viên UBND tỉnh

##### **B. CÁC ĐỀ ÁN, BÁO CÁO TRÌNH CHỦ TỊCH, CÁC PHÓ CHỦ TỊCH VÀ XIN Ý KIẾN THÀNH VIÊN UBND TỈNH:**

STT	TÊN BÁO CÁO, CHUYÊN ĐỀ, ĐỀ ÁN	CƠ QUAN TRÌNH	THỜI GIAN TRÌNH	CẤP TRÌNH
-----	-------------------------------	---------------	-----------------	-----------



STT	TÊN BÁO CÁO, CHUYÊN ĐỀ, ĐỀ ÁN	CƠ QUAN TRÌNH	THỜI GIAN TRÌNH	CẤP TRÌNH
1	Kế hoạch gặp gỡ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2020.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Quý I	UBND tỉnh
2	Báo cáo giám sát và đánh giá tổng thể đầu tư năm 2019.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 02	UBND tỉnh
3	Báo cáo tình hình vận động, quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA năm 2019.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 01	UBND tỉnh
4	Đề cương nhiệm vụ quy hoạch tỉnh Đồng Nai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 02	UBND tỉnh
5	Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết 02/NQ-CP quý I năm 2020	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Quý I	UBND tỉnh
6	Báo cáo về tình hình thẩm định các khoản viện trợ PCPNN năm 2019 trên địa bàn tỉnh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 01	UBND tỉnh
7	Báo cáo tình hình vận động, quản lý và sử dụng các khoản viện trợ PCPNN năm 2019 trên địa bàn tỉnh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 01	UBND tỉnh
8	Báo cáo tình hình quản lý Nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng ký thành lập năm 2019 trên địa bàn tỉnh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 01	UBND tỉnh
9	Dự thảo Báo cáo tình hình thực hiện Đề án tổng thể tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh đến năm 2020 của tỉnh Đồng Nai năm 2019.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 01	UBND tỉnh
10	Báo cáo định kỳ hàng quý Ban hành động hỗ trợ doanh nghiệp.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 3	UBND tỉnh
11	Báo cáo định kỳ hàng quý về Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 3	UBND tỉnh
12	Báo cáo định kỳ hàng quý tình hình thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 và Chỉ thị 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 3	UBND tỉnh
13	Báo cáo hoạt động Xúc tiến đầu tư 2019	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 01	UBND tỉnh, Bộ KHĐT
14	Báo cáo tình hình thu hút đầu tư nước ngoài năm 2019	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 02	UBND tỉnh, Bộ KHĐT
15	Báo cáo kết quả thực hiện Đề án tái cơ cấu Quý I/2020 các Tổng Công ty, Công ty nhà nước	Sở Tài chính	Quý I	UBND tỉnh
16	Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Kiểm soát viên và Người đại diện phần vốn nhà nước tại các Tổng Công ty, Công ty nhà nước thuộc tỉnh Đồng Nai năm 2019	Sở Tài chính	Quý I	UBND tỉnh
17	Quyết định phê duyệt Chương trình trọng tâm công tác tư pháp năm 2020	Sở Tư pháp	Tháng 01	UBND tỉnh



STT	TÊN BÁO CÁO, CHUYÊN ĐỀ, ĐỀ ÁN	CƠ QUAN TRÌNH	THỜI GIAN TRÌNH	CẤP TRÌNH
18	Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh	Sở Tư pháp	Tháng 01	UBND tỉnh
19	Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp năm 2020	Sở Tư pháp	Tháng 01	UBND tỉnh
20	Quyết định công bố danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực năm 2019	Sở Tư pháp	Tháng 01	UBND tỉnh
21	Báo cáo công tác văn bản năm 2019	Sở Tư pháp	Tháng 02	UBND tỉnh
22	Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2020	Sở Tư pháp	Quý I	UBND tỉnh
23	Kế hoạch tổ chức Cuộc thi pháp luật trực tuyến năm 2020	Sở Tư pháp	Quý I	UBND tỉnh
24	Kế hoạch thực hiện công tác trách nhiệm bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2020	Sở Tư pháp	Quý I	UBND tỉnh
25	Kế hoạch thực hiện công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2020.	Sở Tư pháp	Quý I	UBND tỉnh
26	Báo cáo thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp nâng xếp hạng chỉ số tuân thủ pháp luật (B1) quý I/2020.	Sở Tư pháp	Quý I	UBND tỉnh
27	Quyết định ban hành Quy định về tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng	Sở Tư pháp	Quý I	UBND tỉnh
28	Kế hoạch tổ chức Cuộc thi Báo cáo viên pháp luật giỏi năm 2020	Sở Tư pháp	Quý I	UBND tỉnh
29	Báo cáo tình hình trước, trong và sau tết	Sở Công thương	Quý I	UBND tỉnh
30	Chương trình công tác 2020 của Ban chỉ đạo Phát triển kinh tế tỉnh	Sở Công thương	Quý I	UBND tỉnh
31	Tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác Quý IV/2019 và Chương trình công tác Quý I/2020	Sở Tài chính	Quý I	UBND tỉnh
32	Phê duyệt chương trình công tác năm 2020 của Kiểm soát viên tỉnh Đồng Nai.	Sở Tài chính	Quý I	UBND tỉnh
33	Gặp gỡ Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đầu năm 2020.	BQLKCN	Tháng 2	UBND tỉnh
34	Chương trình Hội nghị giao ban các Công ty Đầu tư Xây dựng Phát triển hạ tầng các KCN theo Khu vực (các KCN: Hồ Nai, Sông Mây, Giang Điền, Bàu Xéo, Long Khánh, Dầu Giây, Suối Tre, Xuân Lộc)	BQLCKCN	Quý I	UBND tỉnh
35	Dự thảo Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng và thực hiện Chương trình hành động về phòng, chống tham nhũng năm 2020	Thanh tra tỉnh	Tháng 1	UBND tỉnh
36	Dự thảo Quyết định phê duyệt danh mục Đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành đối với các doanh nghiệp năm 2020	Thanh tra tỉnh	Tháng 3	UBND tỉnh
37	Dự thảo Quyết định phê duyệt danh mục	Thanh tra tỉnh	Tháng 3	UBND tỉnh



STT	TÊN BÁO CÁO, CHUYÊN ĐỀ, ĐỀ ÁN	CƠ QUAN TRÌNH	THỜI GIAN TRÌNH	CẤP TRÌNH
	Đoàn kiểm tra liên ngành đối với các doanh nghiệp năm 2020			
38	Dự thảo báo cáo hàng tháng năm 2019 về kết quả thực hiện Quyết định 312/QĐ-TTg ngày 07/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ (từ tháng 01/2020 đến tháng 03/2010)	Thanh tra tỉnh	Ngày 28 hàng tháng	UBND tỉnh
39	Dự thảo Báo cáo công tác nội chính, phòng chống tham nhũng và cải cách tư pháp tháng 01/2020	Thanh tra tỉnh	Tháng 1	UBND tỉnh
40	Dự thảo Báo cáo công tác nội chính, phòng chống tham nhũng và cải cách tư pháp tháng 02/2020	Thanh tra tỉnh	Tháng 2	UBND tỉnh
41	Dự thảo Báo cáo công tác thanh tra quý I/2020	Thanh tra tỉnh	Tháng 3	UBND tỉnh
42	Dự thảo Báo cáo công tác nội chính, phòng chống tham nhũng và cải cách tư pháp tháng 3 và quý I/2020	Thanh tra tỉnh	Tháng 3	UBND tỉnh
43	Quyết định phê duyệt Chương trình trọng tâm công tác tư pháp năm 2020	Sở Tư Pháp	Tháng 01	UBND tỉnh
44	Kế hoạch quản lý công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2020	Sở Tư Pháp	Tháng 01	UBND tỉnh
45	Kế hoạch quản lý công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2020	Sở Tư Pháp	Tháng 01	UBND tỉnh
46	Quyết định thay thế Quyết định số 285-QĐ/TU ngày 18/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	Sở Ngoại vụ	Quý I	UBND tỉnh
47	Quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch thực hiện giảm tỷ lệ hộ nghèo năm 2020 theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều cho UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Tháng 01	UBND tỉnh
48	Quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch đào tạo lao động nông thôn	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Tháng 01	UBND tỉnh
49	Quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch thực hiện công tác cai nghiện cho các huyện, thành phố	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Tháng 01	UBND tỉnh
50	Kế hoạch thực hiện tháng hành động về sinh, an toàn, phòng, chống cháy nổ năm 2020	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Tháng 02	UBND tỉnh
51	Tham mưu UBND tỉnh ban hành KH xây dựng “cơ sở dữ liệu quốc gia về an sinh xã hội, ứng dụng công nghệ thông tin vào giải quyết chính sách an sinh xã hội đến 2023” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2020	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Tháng 02	UBND tỉnh
52	Tham mưu TU, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị 39/CT-TW ngày	Sở Lao động - Thương binh và	Tháng 02	UBND tỉnh



STT	TÊN BÁO CÁO, CHUYÊN ĐỀ, ĐỀ ÁN	CƠ QUAN TRÌNH	THỜI GIAN TRÌNH	CẤP TRÌNH
	01/11/2019 của Ban bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người khuyết tật.	Xã hội		
53	Tham mưu UBND tỉnh Quyết định phê duyệt thỏa thuận hợp tác năm 2020 giữa Sở Lao động - Thương binh và Xã hội với tổ chức Holt; tổ chức Christina Noble về hỗ trợ cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Tháng 02	UBND tỉnh
54	Tham mưu UBND tỉnh Quyết định công nhận kết quả rà soát hộ nghèo cuối năm 2019	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Tháng 02	UBND tỉnh
55	Tham mưu Ban CĐCTMTQG tỉnh Kế hoạch thực hiện Chương trình giảm nghèo bền vững năm 2020	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Tháng 02	UBND tỉnh
56	Tham mưu UBND tỉnh Kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm 45 năm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975-30/4/2020)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Quý I	UBND tỉnh
57	Kế hoạch phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh năm 2020	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Quý I	UBND tỉnh
58	Báo cáo sơ kết 3 năm thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Quý I	UBND tỉnh
59	Tham mưu Kế hoạch tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW ngày 21/02/2005 của Ban Bí thư (khóa IX) và tổng kết 10 năm thực hiện Kế hoạch số 45-KH/TU ngày 21/10/2011 của Tỉnh ủy về « Xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước » ; tổng kết 10 năm thực hiện Đề án tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình giai đoạn 2010-2020 ; Sơ kết 05 năm Chương trình giáo dục đời sống gia đình đến năm 2020 ; 05 năm Chương trình hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020,...các đề án, chương trình, kế hoạch thực hiện công tác gia đình tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2015-2020.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Quý I	UBND tỉnh
60	Kế hoạch khuyến công năm 2020	Sở Công Thương	Quý I	UBND tỉnh
61	Chương trình xúc tiến thương mại năm 2020	Sở Công Thương	Quý I	UBND tỉnh
62	Quyết định ban hành Quy định tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá, cơ chế giám sát, kiểm định chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Sở Công Thương.	Sở Công thương	Tháng 3	UBND tỉnh



STT	TÊN BÁO CÁO, CHUYÊN ĐỀ, ĐỀ ÁN	CƠ QUAN TRÌNH	THỜI GIAN TRÌNH	CẤP TRÌNH
63	Tham mưu UBND tỉnh Kế hoạch tổ chức Ngày hội văn hóa - Thể thao các DTTS tỉnh Đồng Nai lần thứ V/2020	Ban Dân tộc	Quý I	UBND tỉnh
64	Tham mưu UBND tỉnh Kế hoạch tổ chức đưa Đoàn Đại biểu các DTTS đi dự Đại hội đại biểu các DTTS toàn quốc lần thứ II/2020.	Ban Dân tộc	Quý I	UBND tỉnh
65	Quy định về kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện địa phương phương đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Sở Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn	Quý I	UBND tỉnh
66	Quyết định ban hành quy định về phân loại, thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Sở TNMT	Quý I	UBND tỉnh
67	Quyết định ban hành quy định về quản lý hoạt động đo đạc và bản đồ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (thay thế Quyết định số 68/2016/QĐ-UBND ngày 18/11/2016 của UBND tỉnh)	Sở TNMT	Quý I	UBND tỉnh
68	Quyết định ban hành quy định về diện tích tối thiểu được phép tách thửa đối với các loại đất trên địa bàn tỉnh (thay thế Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND ngày 01/3/2018 của UBND tỉnh)	Sở TNMT	Quý I	UBND tỉnh
69	Quyết định ban hành Bảng giá đất tỉnh Đồng Nai 05 năm giai đoạn 2020 - 2024	Sở TNMT	Quý I	UBND tỉnh
70	Quyết định ban hành quy định về quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Sở Xây dựng	Quý I	UBND tỉnh

## II. CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC QUÝ II:

### A. NỘI DUNG CÁC PHIÊN HỌP UBND TỈNH THƯỜNG KỲ:

STT	TÊN BÁO CÁO, CHUYÊN ĐỀ, ĐỀ ÁN	CƠ QUAN TRÌNH	THỜI GIAN TRÌNH	CẤP TRÌNH
1	Dự thảo Báo cáo tình hình kinh tế-xã hội tháng 04/2020; phương hướng, nhiệm vụ tháng 05/2020.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 4	Thành viên UBND tỉnh
2	Dự thảo Báo cáo tình hình kinh tế-xã hội tháng 05/2020; phương hướng, nhiệm vụ tháng 06/2020.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 5	Thành viên UBND tỉnh
3	Dự thảo Báo cáo đánh giá tình hình kinh tế-xã hội 06 tháng đầu năm 2020; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 6	Thành viên UBND tỉnh
4	Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh, Nghị quyết HĐND tỉnh về phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng an ninh 6 tháng cuối năm 2020.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 6	HĐND tỉnh, UBND tỉnh



5	Tờ trình của UBND tỉnh về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công 6 tháng đầu năm 2020, nội dung điều chỉnh bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2020.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 6	HĐND tỉnh, UBND tỉnh
6	Tờ trình của UBND tỉnh xây dựng Nghị quyết quyết định giao cho UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư công để thay thế Nghị quyết số 168/2015/NQ-HĐND ngày 16/7/2015 của HĐND tỉnh về việc quy định tiêu chí dự án trọng điểm nhóm C của tỉnh Đồng Nai.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 6	HĐND tỉnh, UBND tỉnh
7	Báo cáo kết quả nhận-xử lý văn bản và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh đến các Sở, Ban, ngành chưa thực hiện tháng 4/2020.	Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 4	Thành viên UBND tỉnh
8	Báo cáo kết quả nhận-xử lý văn bản và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh đến các Sở, Ban, ngành chưa thực hiện tháng 5/2020.	Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 5	Thành viên UBND tỉnh
9	Báo cáo kết quả nhận-xử lý văn bản và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh đến các Sở, Ban, ngành chưa thực hiện tháng 6/2020.	Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 6	Thành viên UBND tỉnh
10	Nghị quyết ban hành Quy định mức chi thù lao cho người đọc, nghe, xem để kiểm tra các tác phẩm báo chí lưu chiếu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Sở TT&TT	Tháng 5	HĐND tỉnh
11	Quy trình kỹ thuật và định mức kinh tế kỹ thuật cây trồng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Sở NN&PTNT	Quý II	UBND tỉnh
12	Quyết định điều chỉnh một số nội dung Quyết định số 34/2018/QĐ-UBND ngày 14/8/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai	Sở NN&PTNT	Quý II	UBND tỉnh
13	Dự án Truy suất nguồn gốc thực phẩm thiết yếu có nguồn gốc động vật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Sở NN&PTNT	Quý II	UBND tỉnh
14	Dự án Quản lý trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Sở NN&PTNT	Quý II	UBND tỉnh
15	Dự án xây dựng vùng chăn nuôi an toàn cho nông nghiệp công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Sở NN&PTNT	Quý II	UBND tỉnh
16	Quyết định ban hành quy chế phối hợp tổ chức thực hiện định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (thay thế Quyết định).	Sở TNMT	Quý II	UBND tỉnh

### B. CÁC ĐỀ ÁN, BÁO CÁO TRÌNH CHỦ TỊCH, CÁC PHÓ CHỦ TỊCH

1	Dự thảo báo cáo tình hình vận động, quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA Quý I/2020	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 4	UBND tỉnh
2	Báo cáo định kỳ hàng quý Ban hành động hỗ trợ doanh nghiệp	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 6	UBND tỉnh



3	Báo cáo định kỳ hàng quý tình hình thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 và Chỉ thị 26/CT-TTg ngày 06/6/2017.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 6	UBND tỉnh
4	Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết 02/NQ-CP quý II năm 2020	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Quý II	UBND tỉnh
5	Báo cáo công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật 06 tháng năm 2020	Sở Tư pháp	Tháng 06	UBND tỉnh
6	Báo cáo 06 tháng công tác văn bản năm 2020	Sở Tư pháp	Tháng 06	UBND tỉnh
7	Báo cáo thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp nâng xếp hạng chỉ số tuân thủ pháp luật (B1) quý II/2020.	Sở Tư pháp	Quý II	UBND tỉnh
8	Báo cáo sơ kết công tác tư pháp 06 tháng đầu năm 2020	Sở Tư pháp	Tháng 6	UBND tỉnh
9	Quyết định phê duyệt Đề án chuyển đổi phòng công chứng trên địa bàn tỉnh.	Sở Tư pháp	Quý II	UBND tỉnh
10	Tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác Quý I/2020 và Chương trình công tác Quý II/2020	Sở Tài chính	Quý II	UBND tỉnh
11	Báo cáo kết quả thực hiện Đề án tái cơ cấu Quý III/2020 các Tổng công ty, công ty nhà nước	Sở Tài chính	Quý II	UBND tỉnh
12	Quy định về phân công, phân cấp thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước theo quy định của Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp.	Sở Tài chính	Quý II	UBND tỉnh
13	Kiến toàn Ban Đổi mới và Phát triển Doanh nghiệp tỉnh Đồng Nai.	Sở Tài chính	Quý II	UBND tỉnh
14	Dự thảo báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 06 tháng đầu năm 2020 của tỉnh Đồng Nai	Sở Tài chính	Quý II	UBND tỉnh
15	Báo cáo kết quả công tác đối ngoại 6 tháng đầu năm 2020 và phương hướng, kế hoạch công tác đối ngoại 6 tháng cuối năm 2020 (mật)	Sở Ngoại vụ	Tháng 6	
16	Báo cáo kết quả công tác đối ngoại 6 tháng đầu năm 2020 và phương hướng, kế hoạch công tác đối ngoại 6 tháng cuối năm 2020	Sở Ngoại vụ	Tháng 6	BCSĐ.UBND tỉnh
17	Kế hoạch tổ chức ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân tỉnh Đồng Nai năm 2020	Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch	Quý II	UBND tỉnh
18	Kế hoạch trang bị dụng cụ tập luyện TDTT nơi công cộng tỉnh Đồng Nai	Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch	Quý II	UBND tỉnh
19	Nghị quyết Quy định mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên tỉnh Đồng Nai lập thành tích tại các giải thể thao	Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch	Quý II	UBND tỉnh
20	Báo cáo thực hiện nhiệm vụ Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể 6 tháng đầu năm	Liên minh HTX	Quý II	UBND tỉnh



	và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020			
21	Quyết định ban hành định mức kinh tế kỹ thuật 09 nghề, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đạt trình độ cao đẳng quốc tế	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Quý II	UBND tỉnh
25	Quyết định định mức giá đào tạo cho bộ đội xuất ngũ và thanh niên tình nguyện	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Quý II	UBND tỉnh
26	Kế hoạch hành động vì trẻ em	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Tháng 05	UBND tỉnh
27	Tham mưu UBND tỉnh Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03/9/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trên địa bàn tỉnh trong tình hình mới	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Quý II	UBND tỉnh
28	Tham mưu UBND tỉnh HĐND tỉnh Nghị quyết quy định mức chi thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ học trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Quý II	UBND tỉnh
29	Tham mưu UBND tỉnh Kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm 75 năm ngày Cách mạng tháng tám (19/8/1945-19/8/2020) và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945-02/9/2020)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Quý II	UBND tỉnh
32	Quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch tuyển sinh trung cấp, cao đẳng	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Tháng 5	UBND tỉnh
39	Dự thảo Báo cáo kết quả minh bạch tài sản, thu nhập năm 2019	Thanh tra tỉnh	Tháng 4	UBND tỉnh
40	Dự thảo Báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát kê khai tài sản.	Thanh tra tỉnh	Tháng 4	BCSĐ.UBND tỉnh
41	Dự thảo Báo cáo công tác thanh tra quý II và 6 tháng đầu năm 2020	Thanh tra tỉnh	Tháng 6	UBND tỉnh
42	Dự thảo Báo cáo công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2020 (phục vụ kỳ họp HĐND tỉnh)	Thanh tra tỉnh	Theo văn bản chỉ đạo	UBND tỉnh
43	Dự thảo báo cáo công tác PCTN 6 tháng đầu năm 2020	Thanh tra tỉnh	Tháng 6	BCSĐ.UBND tỉnh
44	Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 5209/KH-UBND ngày 21/8/2016 về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng	Thanh tra tỉnh	Tháng 6	UBND tỉnh
45	Dự thảo báo cáo kết quả thực hiện thực hiện Quy định số 65/QĐ-TW ngày 03/02/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng.	Thanh tra tỉnh	Tháng 6	BCSĐ.UBND tỉnh
46	Dự thảo báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch 132/KH-BCS ngày	Thanh tra tỉnh	Tháng 6	UBND tỉnh



	16/06/2017 của Ban Cán sự Đảng.			
47	Quyết định ban hành Quy định về quản lý, vận hành, kết nối, sử dụng và đảm bảo an toàn thông tin mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Sở TT&TT	Tháng 5	UBND tỉnh
48	Quyết định ban hành Quy định về quản lý, cung cấp, sử dụng và vận hành dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Sở TT&TT	Tháng 5	UBND tỉnh
49	Quyết định ban hành Quy định thẩm quyền thẩm định, phê duyệt đầu tư đối với hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Sở TT&TT	Tháng 5	UBND tỉnh
50	Đề án quản lý chất thải rắn tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 tầm nhìn đến năm 2030	Sở Xây dựng	Quý II	UBND tỉnh
51	Đề án đề nghị công nhận khu vực dự kiến thành lập thị trấn Long Giao, huyện Cẩm Mỹ đạt tiêu chuẩn đô thị loại V	Sở Xây dựng	Quý II	UBND tỉnh
52	Báo cáo công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh	Sở Xây dựng	Tháng 6	UBND tỉnh
54	Quyết định điều chỉnh Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND ngày 05/5/2016 về ban hành quy định nội dung chi và mức chi đặc thù của ngành giáo dục trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Sở GD&ĐT	Tháng 6	UBND tỉnh

### III. CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC QUÝ III:

#### A. NỘI DUNG CÁC PHIÊN HỌP UBND TỈNH THƯỜNG KỲ:

STT	TÊN BÁO CÁO, CHUYÊN ĐỀ, ĐỀ ÁN	CƠ QUAN TRÌNH	THỜI GIAN TRÌNH	CẤP TRÌNH
1	Hướng dẫn xây dựng kế hoạch phát triển KTXH và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 (theo khung hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 7	UBND tỉnh
2	Dự thảo Báo cáo tình hình kinh tế-xã hội tháng 07/2020; phương hướng, nhiệm vụ tháng 08/2020.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 7	Thành viên UBND tỉnh
3	Dự thảo Chỉ thị của UBND tỉnh về Xây dựng kế hoạch phát triển KT-XH năm 2021.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 7	UBND tỉnh
4	Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh, Nghị quyết của HĐND tỉnh về điều chỉnh bổ sung giao chỉ tiêu kế hoạch đầu tư công năm 2020.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 7	HĐND tỉnh, UBND tỉnh
5	Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh về điều chỉnh bổ sung giao chỉ tiêu kế hoạch đầu tư công năm 2020.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 8	UBND tỉnh



STT	TÊN BÁO CÁO, CHUYÊN ĐỀ, ĐỀ ÁN	CƠ QUAN TRÌNH	THỜI GIAN TRÌNH	CẤP TRÌNH
6	Dự thảo Đăng ký kế hoạch đầu tư công năm 2021 với Trung ương.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 8	Thành viên UBND tỉnh
7	Dự thảo Báo cáo giám sát và đánh giá tổng thể đầu tư 6 tháng đầu năm 2020.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 7	UBND tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư
8	Dự thảo Báo cáo tình hình thực hiện Đề án tổng thể tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh đến năm 2021 của tỉnh Đồng Nai 6 tháng đầu năm 2020.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 7	UBND tỉnh
9	Dự thảo Báo cáo tình hình kinh tế-xã hội tháng 08/2020; phương hướng, nhiệm vụ tháng 09/2020.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 8	Thành viên UBND tỉnh
10	Báo cáo đánh giá tình hình kinh tế-xã hội 9 tháng đầu năm 2020; phương hướng, nhiệm vụ quý IV/2020.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 9	Thành viên UBND tỉnh
11	Tổ chức Hội nghị tổng kết 05 năm thực hiện chính sách lao động, người có công và xã hội	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Tháng 8	UBND tỉnh
12	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức hội nghị tổng kết chương trình MTQG GNBV giai đoạn 2016 - 2020	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Quý III	UBND tỉnh
13	Tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện chương trình MTQG GNBV giai đoạn 2016 - 2020	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Quý III	UBND tỉnh
14	Báo cáo nguồn dự phòng ngân sách tỉnh Đồng Nai 6 tháng đầu năm 2020.	Sở Tài chính	Quý III	UBND tỉnh
15	Tờ trình và Nghị quyết HĐND tỉnh và Quyết định của UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung dự toán thu, chi ngân sách địa phương tỉnh Đồng Nai 6 tháng đầu năm 2020.	Sở Tài chính	Quý III	UBND tỉnh
16	Tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác Quý II/2020 và Chương trình công tác Quý III/2020	Sở Tài chính	Quý III	UBND tỉnh
17	Báo cáo kết quả thực hiện Đề án tái cơ cấu Quý III/2020 các Tổng công ty, công ty nhà nước	Sở Tài chính	Quý III	UBND tỉnh
18	Tờ trình và Nghị quyết về chính sách trong công tác khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Sở NN&PTNT	Quý III	HĐND tỉnh, UBND tỉnh
19	Tờ trình Nghị quyết quy định khu vực thuộc nội ô, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi, vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Sở NN&PTNT	Quý III	HĐND tỉnh, UBND tỉnh
20	Đề án sản xuất, chế biến lâm sản bền vững đến năm 2025 và định hướng đến năm	Sở NN&PTNT	Quý III	UBND tỉnh



STT	TÊN BÁO CÁO, CHUYÊN ĐỀ, ĐỀ ÁN	CƠ QUAN TRÌNH	THỜI GIAN TRÌNH	CẤP TRÌNH
	2030 tỉnh Đồng Nai			
21	Quyết định ban hành quy định mức độ khắc phục hậu quả buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm đối với các hành vi vi phạm về đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Sở TNMT	Quý III	UBND tỉnh
22	Quyết định bãi bỏ Quyết định số 18/2019/QĐ-UBND ngày 12/4/2019 của UBND tỉnh quy định cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai .	Sở TNMT	Quý III	UBND tỉnh

**B. CÁC ĐỀ ÁN, BÁO CÁO TRÌNH CHỦ TỊCH, CÁC PHÓ CHỦ TỊCH VÀ XIN Ý KIẾN THÀNH VIÊN UBND TỈNH:**

STT	TÊN BÁO CÁO, CHUYÊN ĐỀ, ĐỀ ÁN	CƠ QUAN TRÌNH	THỜI GIAN TRÌNH	CẤP TRÌNH
1	Dự thảo Báo cáo tình hình vận động và thực hiện các khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài - NGOs trên địa bàn 6 tháng đầu năm 2020	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 7	UBND tỉnh
2	Dự thảo Báo cáo tình hình phê duyệt và tiếp nhận các khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài - NGOs trên địa bàn 6 tháng đầu năm 2020	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 7	UBND tỉnh
3	Dự thảo Báo cáo tình hình vận động, quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA 6 tháng đầu năm 2020	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 7	UBND tỉnh
4	Báo cáo Đề án Đào tạo, phát triển đội ngũ doanh nhân tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 trong 6 tháng năm 2020.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 7	UBND tỉnh
5	Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết 02/NQ-CP quý III năm 2020	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Quý III	UBND tỉnh
6	Báo cáo định kỳ hàng quý Ban hành động hỗ trợ doanh nghiệp.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 9	UBND tỉnh
7	Báo cáo định kỳ hàng quý về Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 9	UBND tỉnh
8	Báo cáo định kỳ hàng quý tình hình thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 và Chỉ thị 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 9	UBND tỉnh



STT	TÊN BÁO CÁO, CHUYÊN ĐỀ, ĐỀ ÁN	CƠ QUAN TRÌNH	THỜI GIAN TRÌNH	CẤP TRÌNH
9	Báo cáo Công tác Phi chính phủ nước ngoài 6 tháng đầu năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020.	Sở Ngoại vụ	Tháng 7	UBND tỉnh
10	Báo cáo thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp nâng xếp hạng chỉ số tuân thủ pháp luật (B1) quý III/2020	Sở Tư pháp	Quý III	UBND tỉnh
11	Báo cáo kết quả thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính 06 tháng đầu năm 2020	Sở Tư pháp	Quý III	UBND tỉnh
12	Dự thảo Báo cáo công tác thanh tra quý III và 9 tháng năm 2020	Thanh tra tỉnh	Tháng 9	UBND tỉnh
13	Dự thảo báo cáo công tác nội chính và PCTN 9 tháng năm 2020	Thanh tra tỉnh	Tháng 9	BCSĐ.UBND tỉnh
14	Dự thảo Báo cáo hàng tháng năm 2020 về kết quả thực hiện Quyết định 312/QĐ/TTg ngày 07/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ	Thanh tra tỉnh	Ngày 28 hàng tháng	UBND tỉnh
15	Dự thảo báo cáo công tác nội chính và PCTN hàng tháng năm 2020 cho BCSĐ UBND tỉnh	Thanh tra tỉnh	Ngày 17 hàng tháng	BCSĐ.UBND tỉnh
16	Quyết định Sửa đổi Quyết định ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đồng Nai	Sở TT&TT	Quý III	UBND tỉnh
17	Chương trình xúc tiến đầu tư (mini) tại tỉnh Saitama Nhật Bản, kết hợp làm việc với chính quyền Saitama và Cục Kinh tế, thương mại và công nghiệp vùng Kansai (METI-Kansai)	Ban QLCKCN	Quý III	UBND tỉnh
18	Báo cáo dự phòng ngân sách tỉnh 06 tháng đầu năm 2020	Sở Tài chính	Quý III	UBND tỉnh
19	Chương trình Xúc tiến đầu tư của tỉnh Đồng Nai tại Đài Loan hoặc Hàn Quốc năm 2020	BQLCKCN	Tháng 7 hoặc tháng 8	UBND tỉnh
20	Dự thảo Báo cáo hàng tháng năm 2019 về kết quả thực hiện Quyết định 312/QĐ/TTg ngày 07/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ (Từ tháng 7/2020 đến tháng 9/2020)	Thanh tra tỉnh	Ngày 28 hàng tháng	UBND tỉnh
21	Dự thảo báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo phục vụ kỳ họp năm 2020 của Quốc hội	Thanh tra tỉnh	Quý III	UBND tỉnh
22	Dự thảo Báo cáo công tác nội chính, phòng chống tham nhũng và cải cách tư pháp tháng 7/2020	Thanh tra tỉnh	Tháng 7	UBND tỉnh



STT	TÊN BÁO CÁO, CHUYÊN ĐỀ, ĐỀ ÁN	CƠ QUAN TRÌNH	THỜI GIAN TRÌNH	CẤP TRÌNH
23	Dự thảo Báo cáo công tác nội chính, phòng chống tham nhũng và cải cách tư pháp tháng 8/2020	Thanh tra tỉnh	Tháng 8	UBND tỉnh
24	Dự thảo Báo cáo công tác thanh tra quý III và 9 tháng năm 2020	Thanh tra tỉnh	Tháng 9	UBND tỉnh
25	Dự thảo Báo cáo công tác thanh tra quý III và 9 tháng năm 2020	Thanh tra tỉnh	Tháng 9	UBND tỉnh
26	Dự thảo Báo cáo công tác nội chính, phòng chống tham nhũng và cải cách tư pháp tháng 9 và 9 tháng 2020	Thanh tra tỉnh	Tháng 9	UBND tỉnh
27	Tham mưu UBND tỉnh Hội nghị tổng kết thực hiện các chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016-2020	Ban Dân tộc	Quý III	UBND tỉnh
28	Quy định quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Sở Xây dựng	Quý III	UBND tỉnh
29	Chỉ thị của UBND tỉnh về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2020-2021 của ngành Giáo dục và Đào tạo	Sở GD&ĐT	Tháng 9	UBND tỉnh
30	Quyết định sửa đổi (thay thế) Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở GD&ĐT	Tháng 9	UBND tỉnh

#### IV. CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC QUÝ IV:

##### A. NỘI DUNG CÁC PHIÊN HỌP UBND TỈNH THƯỜNG KỲ:

STT	TÊN BÁO CÁO, CHUYÊN ĐỀ, ĐỀ ÁN	CƠ QUAN TRÌNH	THỜI GIAN TRÌNH	CẤP TRÌNH
1	Dự thảo Báo cáo tình hình kinh tế-xã hội tháng 10/2020; phương hướng, nhiệm vụ tháng 11/2020.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 10	Thành viên UBND tỉnh
2	Dự thảo Báo cáo đánh giá tình hình kinh tế-xã hội năm 2020; Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2021.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 11	Thành viên UBND tỉnh
3	Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh, Nghị quyết của HĐND tỉnh về phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng- an ninh năm 2021.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 11	HĐND tỉnh, UBND tỉnh
4	Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 11	UBND tỉnh



STT	TÊN BÁO CÁO, CHUYÊN ĐỀ, ĐỀ ÁN	CƠ QUAN TRÌNH	THỜI GIAN TRÌNH	CẤP TRÌNH
5	Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh về một số chủ trương, biện pháp điều hành kế hoạch kinh tế- xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 11	UBND tỉnh
6	Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh, Nghị quyết của HĐND tỉnh về giao chỉ tiêu kế hoạch đầu tư công năm 2021.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 11	HĐND tỉnh, UBND tỉnh
7	Tờ trình của UBND tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 5 năm 2021 - 2025.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 12	UBND tỉnh
8	Tờ trình của UBND tỉnh đề nghị thông qua Nghị quyết về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 12	UBND tỉnh
9	Dự thảo Chi thị về việc triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2021.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 12	UBND tỉnh
10	Dự thảo Báo cáo tình hình kinh tế-xã hội tháng 12/2020; phương hướng, nhiệm vụ tháng 01/2021.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 12	Thành viên UBND tỉnh
11	Tờ trình và dự thảo Nghị quyết HĐND và Quyết định của UBND tỉnh về điều chỉnh, bổ sung dự toán thu, chi ngân sách địa phương tỉnh Đồng Nai 06 tháng cuối năm 2020	Sở Tài chính	Quý IV	UBND tỉnh
12	Tờ trình, dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh và Quyết định của UBND tỉnh về đánh giá thực hiện thu chi ngân sách nhà nước năm 2020 và xây dựng dự toán thu NSNN, chi NSDP, phân bổ ngân sách tỉnh, bổ sung ngân sách cấp dưới năm 2021	Sở Tài chính	Quý IV	UBND tỉnh
13	Tờ trình và dự thảo Nghị quyết về Kế hoạch tài chính tỉnh Đồng Nai 05 năm giai đoạn 2021-2025	Sở Tài chính	Quý IV	UBND tỉnh
14	Tờ trình và dự thảo Nghị quyết về định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách ngân sách tỉnh Đồng Nai năm 2021, giai đoạn 2021-2025	Sở Tài chính	Quý IV	UBND tỉnh
15	Tờ trình và dự thảo Nghị quyết về phân cấp nguồn thu, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Đồng Nai năm 2021, giai đoạn 2021 - 2025	Sở Tài chính	Quý IV	UBND tỉnh
16	Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về chính sách hỗ trợ cho người có uy tín trong đồng bào DTTS	Ban Dân tộc	Quý IV	HĐND

**B. CÁC ĐỀ ÁN, BÁO CÁO TRÌNH CHỦ TỊCH, CÁC PHÓ CHỦ TỊCH VÀ XIN Ý KIẾN THÀNH VIÊN UBND TỈNH:**



STT	TÊN BÁO CÁO, CHUYÊN ĐỀ, ĐỀ ÁN	CƠ QUAN TRÌNH	THỜI GIAN TRÌNH	CẤP TRÌNH
1	Dự thảo Báo cáo tình hình vận động, quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA Quý III năm 2020.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 10	UBND tỉnh
2	Dự thảo Báo cáo tình hình vận động và thực hiện các khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài - NGOs trên địa bàn năm 2020	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 12	UBND tỉnh
3	Dự thảo Báo cáo tình hình phê duyệt và tiếp nhận các khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài - NGOs năm 20120	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 12	UBND tỉnh
4	Báo cáo Ban hành động hỗ trợ doanh nghiệp năm 2020	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 12	UBND tỉnh
5	Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 và Chỉ thị 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ năm 2020	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 12	UBND tỉnh
6	Kế hoạch giám sát đánh giá dự án đầu tư năm 2021.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 12	UBND tỉnh
7	Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch giám sát các dự án của các doanh nghiệp trong nước năm 2020.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Quý IV	UBND tỉnh
8	Kế hoạch giám sát, đánh giá đầu tư các dự án đầu tư trong nước (ngoài KCN) năm 2021.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Quý IV	UBND tỉnh
9	Dự thảo Kế hoạch xúc tiến đầu tư năm 2021.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Quý IV	UBND tỉnh
10	Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch giám sát các dự án FDI năm 2020.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Quý IV	UBND tỉnh
11	Kế hoạch kiểm tra, giám sát các dự án FDI năm 2021.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Quý IV	UBND tỉnh
12	Kế hoạch hưởng ứng tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới năm 2020	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Tháng 11	UBND tỉnh
13	Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết chuẩn nghèo mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Quý IV	UBND tỉnh
14	Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết 02/NQ-CP quý IV năm 2020	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Quý IV	UBND tỉnh
15	Báo cáo kết quả công tác đối ngoại năm 2020 và phương hướng, kế hoạch công tác đối ngoại năm 2021 (mật)	Sở Ngoại vụ	Tháng 11	UBND tỉnh
16	Báo cáo tình hình thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-TTg ngày 20/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác bảo hộ và lợi ích chính đáng của công dân Việt Nam di cư ra nước ngoài trong tình hình hiện nay.	Sở Ngoại vụ	Tháng 11	UBND tỉnh
17	Báo cáo điều ước quốc tế, Thỏa thuận quốc tế, Hợp đồng quốc tế năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021.	Sở Ngoại vụ	Tháng 11	UBND tỉnh



18	Báo cáo công tác phi Chính phủ nước ngoài năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021	Sở Ngoại vụ	Tháng 12	UBND tỉnh
19	Báo cáo dự phòng ngân sách tỉnh 06 tháng cuối năm 2020	Sở Tài chính	Quý IV	UBND tỉnh
20	Báo cáo Kế hoạch tài chính - ngân sách tỉnh Đồng Nai 03 năm giai đoạn 2021-2023	Sở Tài chính	Quý IV	UBND tỉnh
21	Chương trình quản lý nợ 03 năm tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2023	Sở Tài chính	Quý IV	UBND tỉnh
22	Quyết định về hỗ trợ tiền tết Tân Sửu	Sở Tài chính	Quý IV	UBND tỉnh
23	Dự thảo báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020 của tỉnh Đồng Nai	Sở Tài chính	Quý IV	UBND tỉnh
24	Tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác Quý III/2020 và Chương trình công tác Quý IV/2020	Sở Tài chính	Quý IV	UBND tỉnh
25	Dự thảo Báo cáo hàng tháng năm 2019 về kết quả thực hiện Quyết định 312/QĐ/TTg ngày 07/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ (Từ tháng 10/2020-12/2020)	Thanh tra tỉnh	Ngày 28 hàng tháng	UBND tỉnh
26	Dự thảo Báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác thanh tra năm 2020 (phục vụ kỳ họp thường lệ cuối năm 2020 của HĐND tỉnh).	Thanh tra tỉnh	Theo văn bản chỉ đạo	UBND tỉnh
27	Dự thảo báo cáo công tác Nội chính, PCTN và cải cách tư pháp tháng 10/2020.	Thanh tra tỉnh	Tháng 10	UBND tỉnh
28	Dự thảo báo cáo công tác Nội chính, PCTN và cải cách tư pháp tháng 11/2020.	Thanh tra tỉnh	Tháng 11	UBND tỉnh
29	Dự thảo Báo cáo tổng kết công tác thanh tra quý IV và năm 2020	Thanh tra tỉnh	Tháng 12	BCSĐ.UBND tỉnh
30	Dự thảo Báo cáo công tác nội chính, PCTN và cải cách tư pháp tháng 12 và năm 2020	Thanh tra tỉnh	Tháng 12	UBND tỉnh
31	Báo cáo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật 06 tháng năm 2020	Sở Tư pháp	Tháng 11	UBND tỉnh
32	Báo cáo năm lần 1 công tác văn bản	Sở Tư pháp	Tháng 11	UBND tỉnh
33	Báo cáo cập nhật cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật	Sở Tư pháp	Tháng 12	UBND tỉnh
34	Báo cáo kết quả thực hiện công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2020	Sở Tư pháp	Quý IV	UBND tỉnh
35	Báo cáo công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2020.	Sở Tư pháp	Quý IV	UBND tỉnh
36	Báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2020	Sở Tư pháp	Quý IV	UBND tỉnh



37	Báo cáo thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp nâng xếp hạng chỉ số tuân thủ pháp luật năm 2020	Sở Tư pháp	Quý IV	UBND tỉnh
38	Báo cáo tổng kết công tác tư pháp năm 2020	Sở Tư pháp	Quý IV	UBND tỉnh
39	Kế hoạch tổ chức Hội thi tìm hiểu pháp luật về phòng, chống tham nhũng	Sở Tư pháp	Quý IV	UBND tỉnh
40	Chương trình hành động của ngành Tư pháp thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ 11 giai đoạn 2020-2025	Sở Tư pháp	Quý IV	UBND tỉnh
41	Ban hành Quyết định sửa đổi một số Điều tại Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND ngày 03/8/2017 về việc ban hành Quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các mức thu tại chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	Sở Công Thương	Quý IV	UBND tỉnh
42	Báo cáo thực hiện nhiệm vụ Ban chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể năm 2020 và nhiệm vụ năm 2021	Liên minh HTX	Quý IV	UBND tỉnh
43	Tham mưu UBND tỉnh kế hoạch mừng Đảng mừng Xuân Tân Sửu 2021	Sở VH-TT-DL	Quý IV	UBND tỉnh
44	Chương trình khuyến công giai đoạn 2021 - 2025	Sở Công thương	Tháng 11	UBND tỉnh
45	Kế hoạch sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2020	Sở Công thương	Tháng 11	UBND tỉnh
46	Kế hoạch thực hiện Đề án tập huấn, huấn luyện lực lượng ứng phó sự cố hóa chất trên địa bàn tỉnh năm 2020	Sở Công thương	Tháng 11	UBND tỉnh
47	Kế hoạch triển khai Đề án "Hỗ trợ phát triển công nghệ xử lý chất màu hữu cơ trong nước thải bằng kỹ thuật plasma nguội kết hợp với xúc tác ôxi hóa"	Sở Công thương	Tháng 11	UBND tỉnh
48	Kế hoạch sử dụng NL tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020-2021	Sở Công thương	Tháng 11	UBND tỉnh
49	Quyết định ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng trong lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công do ngành Công Thương Đồng Nai quản lý.	Sở Công thương	Tháng 12	UBND tỉnh
50	Quyết định về quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp	Sở Công thương	Quý IV	UBND tỉnh
51	Đề án phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2025, có tính đến 2035	Sở Công thương	Quý IV	UBND tỉnh
52	Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ giai đoạn 2021-2025	Sở Công thương	Quý IV	UBND tỉnh
53	Quyết định sửa đổi một số điều tại Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND ngày 03/8/2017 về việc ban hành quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các mức thu tại chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Sở Công thương	Quý IV	UBND tỉnh
54	Tham mưu tổ chức Hội nghị tổng kết công tác dân tộc năm 2020, triển khai thực hiện	Ban Dân tộc	Quý IV	UBND tỉnh



	nhiệm vụ năm 2021			
55	Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2021	Sở TT&TT	Tháng 12	UBND tỉnh
56	Chương trình phát triển đô thị thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc	Sở Xây dựng	Quý IV	UBND tỉnh
57	Chương trình phát triển đô thị thị trấn Dầu Giây, huyện Thống Nhất	Sở Xây dựng	Quý IV	UBND tỉnh
58	Hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom tại 02 khu vực (khu vực 1 và 2)	Sở Xây dựng	Quý IV	UBND tỉnh
59	Quy hoạch xây dựng vùng huyện Long Thành, Trảng Bom, Thống Nhất	Sở Xây dựng	Quý IV	UBND tỉnh
60	Quy hoạch xây dựng phân khu theo đồ án quy hoạch chung thành phố Biên Hòa, huyện Nhơn Trạch	Sở Xây dựng	Quý IV	UBND tỉnh
61	Báo cáo Bộ Xây dựng tình hình phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh năm 2020	Sở Xây dựng	Quý IV	UBND tỉnh
62	Báo cáo công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh	Sở Xây dựng	Quý IV	UBND tỉnh
63	Xây dựng Kế hoạch 5 năm về đầu tư, phát triển cây xanh sử dụng công cộng đô thị tại các đô thị trên địa bàn tỉnh	Sở Xây dựng	Quý IV	UBND tỉnh
64	Xây dựng Chương trình phát triển nhà ở giai đoạn 2021-2030 tỉnh Đồng Nai, báo cáo UBND tỉnh	Sở Xây dựng	Quý IV	UBND tỉnh
65	Tờ trình và Nghị quyết Quy định giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2021 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Sở NN&PTNT	Quý IV	HĐND, UBND tỉnh
66	Tờ trình và Nghị quyết Quy định giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Sở NN&PTNT	Quý IV	HĐND, UBND tỉnh
67	Đề án định giá rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, sản xuất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Sở NN&PTNT	Quý IV	UBND tỉnh
68	Quy định phạm vi vùng phụ cận đối với công trình thủy lợi khác trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Sở NN&PTNT	Quý IV	UBND tỉnh
69	Quy định tổ chức, quản lý khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Sở NN&PTNT	Quý IV	UBND tỉnh
70	Tờ trình và Nghị quyết quy định về phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Sở TNMT	Quý IV	UBND tỉnh
71	Tờ trình và Nghị quyết quy định phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Sở TNMT	Quý IV	UBND tỉnh
72	Tờ trình và Nghị quyết quy định phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Sở TNMT	Quý IV	UBND tỉnh
73	Tờ trình và Nghị quyết quy định phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn	Sở TNMT	Quý IV	UBND tỉnh



	tỉnh Đồng Nai			
74	Tờ trình và Nghị quyết quy định phí thăm định hồ sơ, điều kiện, đề án, báo cáo thăm dò, đánh giá trữ lượng khai thác nước dưới đất, hành nghề khoan nước dưới đất, sử dụng nước mặt, xả nước thải vào nguồn nước, công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Sở TNMT	Quý IV	UBND tỉnh
75	Tờ trình và Nghị quyết quy định phí thăm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Sở TNMT	Quý IV	UBND tỉnh
76	Tờ trình và Nghị quyết quy định mức thu phí thăm định báo cáo đánh giá tác động môi trường môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết, phương án cải tạo phục hồi môi trường, phương án cải tạo phục hồi môi trường bổ sung trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Sở TNMT	Quý IV	UBND tỉnh
77	Tờ trình và Nghị quyết về Kế hoạch sử dụng đất 05 năm 2021 - 2025 tỉnh Đồng Nai	Sở TNMT	Quý IV	UBND tỉnh
78	Tờ trình và Nghị quyết về thông qua danh mục các dự án thu hồi đất; dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2021	Sở TNMT	Quý IV	UBND tỉnh

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ngành và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện đúng tiến độ trên và kịp thời tham mưu, đề xuất UBND chỉ đạo, xử lý đối với những vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính Phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh- Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, huyện, thị;
- Các phòng chuyên môn (theo dõi, đôn đốc thực hiện);
- Lưu: VT, THNC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Cao Tiến Dũng**